

CƠ QUAN CHỦ QUẢN⁽¹⁾
CƠ QUAN⁽²⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../KL-.....⁽³⁾

⁽⁴⁾, ngày.... tháng.... năm.....

KẾT LUẬN KIỂM TRA*

.....⁽⁵⁾

Thực hiện Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 67/2020/QH14 và Luật số 88/2025/QH15; Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 93/2025/NĐ-CP và <Quyết định số ...QĐ/.....ngày....../..... của.....>^(*), đoàn kiểm tra đã tiến hành kiểm tra⁽⁵⁾..... trong thời gian từ ngày....../..... đến ngày....../.....

Trên cơ sở kết quả làm việc với⁽⁶⁾.....; Báo cáo số ngày/...../..... về của⁽⁶⁾..... (Báo cáo kiểm tra) và các thông tin, tài liệu có liên quan,
⁽⁷⁾..... kết luận kiểm tra⁽⁵⁾..... như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

.....

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

.....

III. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

.....

IV. KIẾN NGHỊ

V. THỜI HẠN BÁO CÁO KẾT QUẢ VIỆC THỰC HIỆN KẾT LUẬN KIỂM TRA

Đề nghị⁽⁶⁾..... gửi báo cáo việc thực hiện kết luận kiểm tra về⁽²⁾..... trước
ngày....../...../.....⁽⁸⁾

Trên đây là kết luận kiểm tra⁽⁵⁾, gửi tới⁽⁶⁾..... để biết, thực hiện./.

NGƯỜI BAN HÀNH KẾT LUẬN

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ, họ và tên)

Nơi nhận:

- ⁽⁶⁾..... (để thực hiện);
- Các thành viên đoàn kiểm tra (để biết);
-;
- Lưu: VT,....

* Mẫu này được sử dụng để ban hành kết luận kiểm tra theo quy định tại Điều 15 Nghị định số 19/2020/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 93/2025/NĐ-CP.

^(*) Ghi cụ thể số, ký hiệu (chữ viết tắt), ngày, tháng, năm ban hành, chức danh và cơ quan của người có thẩm quyền ban hành quyết định kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

⁽¹⁾ Ghi tên cơ quan chủ quản trực tiếp (nếu có).

⁽²⁾ Ghi tên cơ quan kiểm tra.

⁽³⁾ Chữ viết tắt tên cơ quan kiểm tra.

⁽⁴⁾ Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

⁽⁵⁾ Ghi tên cuộc kiểm tra.

⁽⁶⁾ Ghi tên của đối tượng được kiểm tra.

⁽⁷⁾ Ghi chức danh và cơ quan của người có thẩm quyền ban hành kết luận kiểm tra.

⁽⁸⁾ Ghi thời hạn gửi báo cáo, bảo đảm phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 18 Nghị định số 19/2020/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 93/2025/NĐ-CP.